

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2019/HS-PT
Ngày: 09 – 5 – 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đình Tiến

Bà Trịnh Thị Bích Hạnh

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Văn Tuấn Khanh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2019/TLPT-HS ngày 07 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Phan Quốc T do có kháng cáo của bị hại Danh Trần Tr đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2018/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh Hậu Giang.

Bị cáo không có kháng cáo:

PHAN QUỐC T, sinh 1992 tại VT, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: Khu vực 4, phường III, thành phố VT, tỉnh Hậu Giang; chỗ ở hiện nay: số 24, đường M, phường H, thành phố L, tỉnh L; nghề nghiệp: thợ cắt tóc; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Nh và bà Nguyễn Kim Ng; có vợ Lã Kim M và 01 người con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc có liên quan đến kháng cáo được Tòa án triệu tập:

Bị hại có kháng cáo: Danh Trần Tr, sinh năm 1998 (Có mặt)

Trú tại: Khu vực 4, phường III, thành phố VT, tỉnh Hậu Giang

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Luật sư Lương Văn Hùng – Văn phòng luật sư Lương Hùng, thuộc đoàn luật sư thành phố Cần Thơ. (Vắng mặt)

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị Viện kiểm sát kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 22/02/2018 bị cáo Phan Quốc T cùng anh ruột Phan Quốc T1, Phan Quốc Ph và cha ruột là Phan Văn Nh tổ chức nhậu tại nhà T1. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T điều khiển xe Honda hiệu Click màu trắng (không nhớ biển kiểm soát) chở ông Nhút về nhà cách đó khoảng 02km. Sau đó T quay lại nhà của T1 để rước Ph. Khi đến dốc cầu chùa Khmer thì gặp bị hại Danh Trần Tr điều khiển xe mô tô (không nhớ biển kiểm soát) chở Danh Ca Ra N chạy theo hướng ngược lại. Do đường hẹp hai xe tránh nhau bị chao đảo, T và Tr dừng xe lại cự cãi và thách thức đánh nhau. Sau đó Tr chở N về nhà của Tr. Tr vào nhà lấy 2 cây dao (01 cây dao yếm và 01 cây dao tự chế). Tr cầm cây dao yếm và đưa cho N cầm cây dao tự chế rồi cả hai cùng đi bộ lại dốc cầu chùa Khmer (phía bên chùa Khmer). Khi đến gặp T, T và Tr xông vào đánh nhau. Tr cầm dao quơ về phía T. T xông vào ôm được Tr, hai người giằng co nhau. Sau đó T giật được dao của Tr rồi chém lại Tr nhiều cái, trong đó có một nhát trúng vào vùng mặt. Khi thấy Tr bị chém N từ phía sau xông vào dùng dao tự chế chém T để giải vây cho Tr. T quay sang chém lại N nhưng không trúng vào vị trí nào. Nghe tiếng la, P từ nhà của T1 chạy lại can ra thì bị N dùng dao chém trúng vào tay trái. Thấy vậy, T tiếp tục dùng dao chém loạn xạ về phía N và Tr. N và Tr bỏ chạy về nhà của Tr.

Sau đó, P và T được người thân đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hậu Giang điều trị vết thương. Tại khoa cấp cứu bệnh viện, P thấy có nhiều người nhà của Tr và N nên sợ họ xông vào đánh mình. P lấy cây búa ở trước khoa cầm trên tay đe dọa nếu ai vào sẽ chém. P đưa T vào phòng băng bó vết thương. Tại đây, P gặp Tr và N cũng đang băng bó vết thương. P đi lại hỏi Tr và N là con của ai? Có phải là người vừa đánh nhau với T hay không? P xông vào đánh Tr và N thì được mọi người can ra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 54/TgT ngày 04/4/2018 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Hậu Giang kết luận, thương tích đối với Danh Trần Tr: Vết thương ở mặt ảnh hưởng đến chức năng, thẩm mỹ; tỷ lệ thương tích là 26%. Vết thương do vật sắc bén gây nên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 107/TgT ngày 28/6/2018 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Hậu Giang kết luận, thương tích đối với Phan Quốc T là 10%. Các vết thương do vật sắc bén gây nên, không gây cố tật. Cụ thể: Vết thương vai trái 08%, Vết thương lưng trái 08%, vết thương mặt trong 1/3 cẳng tay phải 08%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 39/2018/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Quốc T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Phan Quốc T 02 (hai) năm tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/11/2018).

Giao bị cáo Phan Quốc T cho Ủy ban nhân dân phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Phan Quốc T bồi thường thiệt hại về sức khỏe trị giá bằng tiền cho những người như sau: Anh Danh Trần Tr số tiền 3.974.000 đồng. Anh Danh Ca Ra N số tiền 3.700.000 đồng. Bị cáo T được khấu trừ lại số tiền 3.000.000 đồng bị cáo đã nộp ngày 19/11/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố VT khi thi hành án.

Buộc Danh Trần Tr và Danh Ca Ra N liên đới bồi thường thiệt hại sức khỏe giá trị bằng số tiền 4.921.000 đồng cho bị cáo Phan Quốc T. Trong đó phần trách nhiệm mỗi người là 2.460.500 đồng

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/11/2018, bị hại Danh Trần Tr kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt, không cho hưởng án treo và bồi thường 30.000.000 đồng chi phí thẩm mỹ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại rút kháng cáo về yêu cầu tăng hình phạt và không cho hưởng án treo. Bị hại chỉ yêu cầu bồi thường 15.000.000 đồng tiền chi phí thẩm mỹ vết sẹo trên mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Xét thấy, sau khi xét xử sơ thẩm bị hại kháng cáo và tại phiên tòa bị hại đã rút một phần kháng cáo về hình phạt. Về trách nhiệm dân sự, bị hại yêu cầu bồi thường 15.000.000 đồng chi phí thẩm mỹ vết sẹo trên mặt và bị cáo cũng thống nhất bồi thường nên ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại Danh Trần Tr, sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại Danh Trần Tr có đơn kháng cáo, xét đơn kháng cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Đối với người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Danh Trần Tr là luật sư Lương Văn Hùng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa, bị hại Danh Trần Tr đề nghị xét xử vắng mặt và không yêu cầu luật sư Lương Văn Hùng bảo vệ quyền lợi hợp pháp nên Hội đồng xét xử căn cứ theo Điều 351 của Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt luật sư Lương Văn Hùng.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận T1 bộ hành vi đã thực hiện theo nội dung của bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử phúc thẩm có cơ sở xác định: Vào khoảng 18 giờ ngày 22/02/2018 bị cáo Phan Quốc T đi đến dốc cầu chùa Khmer thì gặp bị hại Danh Trần Tr điều khiển xe mô tô chở Danh Ca Ra N chạy theo hướng ngược lại. Do đường hẹp hai xe tránh nhau bị chao đảo, T và Tr dừng xe lại cự cãi và thách thức đánh nhau. Tr vào nhà lấy 2 cây dao (01 cây dao yếm và 01 cây dao tự chế). Tr cầm cây dao yếm và đưa cho N cầm cây dao tự chế rồi cả hai cùng đi bộ lại dốc cầu chùa Khmer (phía bên chùa Khmer). Khi đến gặp T, T và Tr xông vào đánh nhau. Tr cầm dao quơ về phía T. T xông vào ôm được Tr, hai người giằng co nhau. Sau đó T giật được dao của Tr rồi chém lại Tr nhiều cái, trong đó có một nhát trúng vào vùng mặt. Theo kết quả giám định xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Danh Trần Tr là 26%. Do đó, cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo Phan Quốc T về tội Cố ý gây thương tích theo Điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét thấy, tại phiên tòa bị hại rút kháng cáo về yêu cầu tăng hình phạt và không cho bị cáo hưởng án treo, xét đây là sự tự nguyện của bị hại nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với kháng cáo về yêu cầu bồi thường 30.000.000 đồng chi phí thẩm mỹ vết sẹo trên mặt, tại phiên tòa bị hại chỉ yêu cầu 15.000.000 đồng và bị cáo cũng thống nhất bồi thường cho bị hại 15.000.000 đồng. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Từ những lẽ trên, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa, chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại Danh Trần Tr, sửa bản án sơ thẩm.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Không ai phải chịu.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm b Khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại Danh Trần Tr. Sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Quốc T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm đ Khoản 2 Điều 134, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Phan Quốc T 02 (hai) năm tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/11/2018).

Giao bị cáo Phan Quốc T cho Ủy ban nhân dân phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Điều 300 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Buộc bị cáo Phan Quốc T bồi thường thiệt hại về sức khỏe trị giá bằng tiền cho những người như sau: Anh Danh Trần Tr số tiền 3.974.000 đồng (Ba triệu chín trăm bảy mươi bốn nghìn đồng). Anh Danh Ca Ra N số tiền 3.700.000 đồng (Ba triệu bảy trăm nghìn đồng).

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Phan Quốc T và bị hại Danh Trần Tr, cụ thể: Bị cáo bồi thường cho bị hại Danh Trần Tr số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) chi phí thẩm mỹ vết sẹo trên mặt. Bị cáo T được khấu trừ lại số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) mà bị cáo đã nộp theo biên lai số 0006749 ngày 19/11/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố VT khi thi hành án.

Buộc Danh Trần Tr và Danh Ca Ra N liên đới bồi thường thiệt hại sức khỏe bằng số tiền 4.921.000 đồng (Bốn triệu chín trăm hai mươi một nghìn đồng) cho bị cáo Phan Quốc T. Trong đó phần trách nhiệm mỗi người là 2.460.500 đồng (Hai triệu bốn trăm sáu mươi nghìn năm trăm đồng)

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Quốc T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Quốc T phải chịu 1.133.700 đồng (Một triệu một trăm ba mươi ba nghìn bảy trăm đồng). Danh Trần Tr và Danh Ca Ra N mỗi người phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng)

Về án phí hình sự phúc thẩm: Không ai phải chịu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định của Luật thi hành án dân sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (1b);
- Công an xã nơi bị cáo cư trú (1b);
- Công an TP. VT (1b);
- VKSND tỉnh Hậu Giang (3b);
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang (1b);
- PV27 – Công an tỉnh Hậu Giang (1b);
- PC81 – Công an tỉnh Hậu Giang (1b)
- VKSND TP. VT (1b);
- Chi cục THADS TP. VT (1b);
- TAND TP. VT (3b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b);
- Lưu THS (3b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hồ Tâm Tú

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Tiến - Trịnh Thị Bích Hạnh

Nguyễn Hồ Tâm Tú